

Số: 07/TB-HĐTT

Kỳ Anh, ngày 28 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO

Danh mục tài liệu ôn tập kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 1321/KH-UBND ngày 24/6/2024 của UBND huyện về tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024; Quyết định số 4265/QĐ-UBND ngày 24/7/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã năm 2024; Quyết định số 4897/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt Danh mục lĩnh vực chuyên ngành và tài liệu kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2024. Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã thông báo danh mục tài liệu phục vụ công tác thi tuyển công chức cấp xã năm 2024 như sau:

I. PHÂN KIẾN THỨC CHUNG

1. Hiến pháp năm 2013

- Chương II: Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân: Điều 14 đến điều 49;

- Chương IX: Chính quyền địa phương: Điều 110 đến điều 116.

2. Văn bản hợp nhất số 22/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019 của Văn phòng Quốc hội về Luật Tổ chức chính quyền địa phương

Chương I: Những quy định chung: Điều 1 đến điều 15;

Chương II: Nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chính quyền địa phương ở xã: Điều 30 đến điều 36;

Chương VI: Hoạt động của chính quyền địa phương

- Hoạt động Hội đồng nhân dân: Điều 78 đến điều 112;

- Hoạt động Ủy ban nhân dân: Điều 113 đến điều 125.

3. Văn bản hợp nhất số 25/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019 của Văn phòng Quốc hội về Luật Cán bộ, công chức

- Chương II: Nghĩa vụ, quyền của cán bộ, công chức: Điều 8 đến điều 20;

- Chương V: Cán bộ công chức cấp xã: Điều 61 đến điều 64.

4. Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

- Chương II: Cán bộ công chức cấp xã: Điều 5 đến điều 32;

- Chương III: Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố: Điều 33 đến điều 36.

5. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức

Chương III: Sử dụng công chức: Bố trí, phân công công tác, điều động, biệt phái công chức: Điều 25 đến điều 28;

6. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư

Chương I: Quy định chung: Điều 4, 5, 6;

Chương III: Điều 14 đến điều 27;

Chương IV: Điều 28 đến điều 31;

Chương V: Điều 32 đến điều 33.

7. Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BNV ngày 03/8/2023 của Bộ Nội vụ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

Chương I: Điều 1, 2, 3;

Chương II: Điều 4 đến điều 11.

8. Văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BNV ngày 13/10/2023 của Bộ Nội vụ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức

- Chương I: Điều 1 đến điều 5

- Chương II: Điều 6 đến điều 14

- Chương III: điều 24 đến điều 30.

9. Hiểu biết về nền hành chính, hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy nhà nước ở địa phương.

II. PHÂN THI NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH)

1. Trình độ: Bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục - Đào tạo (tương đương trình độ A2 theo Khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu).

2. Cấu trúc đề thi:

- Số câu hỏi: 30 câu

- Thời gian làm bài thi: 30 phút

3. Hình thức thi:

- Trắc nghiệm trên máy tính

4. Nội dung kiến thức:

4.1. Từ vựng: Nằm trong các chủ đề sau

- | | |
|--------------------|-----------------------|
| - Language | - Feelings, opinions |
| - Sports and games | - Shopping |
| - Food and drink | - Transport |
| - Entertainment | - Weather |
| - Health | - Work and jobs |
| - House and home | - Daily life |
| - School | - Hobbies and leisure |

4.2. Ngữ pháp

a) Mạo từ: a, an, the.

b) Danh từ: danh từ số ít, số nhiều, danh từ đếm được, không đếm được.

c) Đại từ quan hệ: who, which, whom.

d) Động từ: Thời của động từ, dạng thức của động từ, thể bị động.

e) Tính từ: Các dạng tính từ, vị trí của tính từ, trật tự của các loại tính từ trong câu

g) Trạng từ: Các loại trạng từ, cấu tạo và cách dùng trạng từ, vị trí trạng từ

h) Giới từ: chỉ thời gian và nơi chốn.

i) Liên từ: and, but, or, so, because.

k) Lượng từ: a, an, some, any, many, much.

l) Câu điều kiện loại 1, loại 2.

m) So sánh: so sánh bằng, so sánh hơn, so sánh nhất.

4.3. Đọc hiểu:

Thí sinh đọc một đoạn văn và trả lời các câu hỏi trắc nghiệm liên quan.

- Độ dài của đoạn văn: 150-250 từ

- Chủ đề: Một trong các chủ đề trong phần từ vựng (mục 4.1)

II. PHẦN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH

1. Chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch

- Văn bản hợp nhất số 23/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020 của Văn phòng Quốc hội về Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Điều 2, 3, 4, 5, 6, 142, 143, 144, 145, 151, 154, 170.

- Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-VPQH ngày 29/12/2020 của Văn phòng Quốc hội về Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012: Điều 2, 3, 9, 10, 11, 12, 21, khoản 1 Điều 38, Điều 58, 61, 65, 66, 67, 86, 119, 134.

- Luật Phổ biến giáo dục pháp luật 14/2012/QH13 ngày 20/6/2012: Điều 3, 10, 11, 37.

- Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13 ngày 20/11/2014: Điều 2, 3, 4, 5, 6, 7, toàn bộ Chương II (đăng ký hộ tịch tại UBND cấp xã), Điều 71, 72, 73, 74.

- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch: Điều 4, 6, 7, 14, 15, 16, 21, 22, 24, 25, 26, 27, 28.

- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch: Điều 2, 8, 9, 10, 15, 16, 17, 19, 29, 30, 33.

- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch: Điều 2, 3, 4, 9, 10, 13, 14, 18, 20, 22, 23, 24, 25, 26, 34, 35, 36; khoản 3 Điều 43, các khoản 2, 5, 6 Điều 5.

- Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03/10/2021 của Bộ Tư pháp về việc ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp: toàn bộ văn bản.

2. Chức danh công chức Văn phòng - Thống kê

- Chương 1, Chương 2, Luật Lưu trữ số: 01/2011/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 11 tháng 11 năm 2011.

- Chương 1, Chương 2, mục 1 Chương 3: Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Chương 1, Chương 3 Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước số: 29/2018/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 15 tháng 11 năm 2018.

- Chương 1, Chương 2 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

- Chương 1, Chương 2 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-VPCP ngày 11/1/2022 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Chương 1, Chương 2, Chương 4: Quyết định số 45/2018/QĐTTg, ngày 09/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chế độ hợp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính Nhà nước.

3. Chức danh Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự

- Luật Dân quân tự vệ năm 2019. Điều 3 đến Điều 50; Thông tư số 75/2020/TT-BQP ngày 19/6/2020 của Bộ Quốc phòng về Quy định việc áp dụng các hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với Dân quân tự vệ (Điều 3 đến Điều 35)

- Luật lực lượng Dự bị động viên ngày 03 tháng 12 năm 2019 (Điều 3 đến Điều 35); Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số Điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ. (Điều 5 đến Điều 15); Thông tư số 57/2020/TT-BQP ngày 13/5/2020 của Bộ quốc phòng Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng về Dân quân tự vệ. (Điều 2 đến Điều 24); Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23/4/2020 của Bộ Quốc phòng về Quy định chế độ sẵn sàng chiến đấu và kế hoạch về Dân quân tự vệ. (Điều 3 đến Điều 11).

- Văn bản hợp nhất số 23/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019 của Văn phòng quốc hội về Luật Nghĩa vụ quân sự (Điều 4 đến Điều 60)

- Luật Quốc phòng ngày 08 tháng 6 năm 2018, Điều 3 đến Điều 37; Hướng dẫn số 90/HD-HĐGDQPANTW ngày 31/5/2016 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương về Hướng dẫn danh mục đối tượng bồi dưỡng kiến thức QP&AN (Mục I).

- Thông tư số 78/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 của Bộ Quốc phòng về Quy định tiêu chuẩn, định lượng, mức tiền ăn cơ bản bộ binh; mức tiền ăn quân chủng, binh chủng, bệnh nhân Điều trị, học viên quân sự quốc tế; ăn thêm ngày lễ, tết, khi làm nhiệm vụ và chế độ bồi dưỡng hàng năm. (Điều 3 đến Điều 7); Thông tư số 29/2020/TT-BQP ngày 10/3/2020 của Bộ Quốc phòng về Quy định mối quan hệ công tác của Ban CHQS xã, phường, thị trấn và Ban CHQS cơ quan, tổ chức; trách nhiệm, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các chức vụ chỉ huy Dân quân tự vệ. (Điều 3 đến Điều 14).

- Điều lệnh đội ngũ từng người không có súng, Chương I, Sách Huấn luyện đội ngũ Dân quân tự vệ. Nhà xuất bản Quân đội nhân dân Việt Nam năm 2018.

- Kỹ thuật chiến đấu Dân quân tự vệ tập 2: Phần II đến phần IV. Sách Kỹ thuật chiến đấu Dân quân tự vệ, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân Việt Nam năm 2018.

- Luật Giáo dục Quốc phòng và An ninh ngày 19 tháng 6 năm 2013, Điều 5 đến Điều 31; Nghị định số 139/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giáo dục Quốc phòng và An ninh; Điều 1; Nghị quyết số 271/2021/NQ-HĐND ngày 18/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025. Điều 2.

4. Chức danh công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường

4.1 Phụ trách lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường, xây dựng, giao thông

* **Đất đai:** Luật đất đai năm 2024 (Điều 5, Điều 10, Điều 20, Điều 26, Điều 31, Điều 75, Điều 87, Điều 121, Điều 134, Điều 135, Điều 136, Điều 137, Điều 138, Điều 141, Điều 159, Điều 179, Điều 223, Điều 235, Điều 236, Điều 241, Điều 242)

- Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024; (Điều 56, Điều 105, Điều 109);

- Nghị định 101/2024/NĐ -CP ngày 29/7/2024 (Điều 33, Điều 34, Điều 61)

*** Quản lý môi trường**

- Luật bảo vệ môi trường năm 2020 (Điều 5, Điều 6, Điều 49, Điều 53, Điều 58, Điều 59, Điều 60, Điều 75, Điều 76, Điều 77, Điều 159, Điều 168)

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Bảo vệ môi trường (Điều 26, Điều 32, Điều 63)

- Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (Điều 25, Điều 26)

4.2. Phụ trách nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

- Luật Thú y ngày 19/6/2015 của Quốc hội (các Điều: 4, 13, 14, 15, 16, 18, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 37, 38, 40, 68, 69, 71, 72, 92, 93, 107).

- Nghị định 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ hướng dẫn Luật Thú y (các Điều: 4, 17, 21, 22).

- Luật Trồng trọt ngày 19/11/2018 của Quốc hội (các Điều: 3, 5, 6, 9, 14, 18, 22, 23, 25, 32, 35, 42, 51, 56, 62, 63, 64, 66, 69, 83).

- Nghị định 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định Nông nghiệp hữu cơ (các Điều: 4, 5, 6).

- Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 25/11/2013 của Quốc hội (các Điều 4, 5, 6, 8, 9, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 23, 24, 38, 63, 64, 72, 75).

5. Chức danh công chức Văn hóa - Xã hội

5.1. Lĩnh vực Văn hóa - Chính sách

* Lĩnh vực việc làm

- Thông tư số 01/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động (Điều 7, Mục 1, Chương II)

* Lĩnh vực người có công

- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 9/12/2020: (Các Điều 3, Điều 6)

- Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021, Quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. (Các Điều 53, Điều 54, Điều 122; Điều 157)

- Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 Quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng: (Các Điều 8, Điều 9, Điều 10)

- Nghị định số 77/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21/7/2023 của Chính phủ (Các Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 13)

- Nghị định 56/2013/NĐ-CP ngày 2/05/2023 Quy định chi tiết về hướng dẫn thi hành pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ VNAH” (Điều 2)

* Lĩnh vực bảo trợ xã hội, giảm nghèo

- Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về việc quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Các Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 7, Điều 8, Điều 11, Điều 12, Điều 15)

- Thông tư số 02/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ (Các Điều 2, Điều 6)

- Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025; (Các Điều 1, Điều 3)

- Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; (Các Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 10)

- Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH 07 ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo (Điều 1).

5.2. Lĩnh vực Văn hóa – Thông tin

- Luật phòng chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; (Gồm các điều: 2,3, 4,5,6, 9,10,11,42,43, 46,47) ;

- Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình;

- Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình; (gồm các điều: 52, 53, 54, 55, 56, 64, 65)

- Nghị định 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”. “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu; (gồm các điều: điều 5, mục 4, 5,6 điều 6)

- Nghị định 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư (gồm các điều: 3, 4, 7, 8,9,10,11,12,13,14)

- Nghị định 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường (Gồm các điều: 4, 6, 7, 9)

- Văn bản hợp nhất số 604/VBHN-BVHTTDL ngày 21/02/2019 của Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng (Gồm các điều: 3,22,23,30,31,32,33,35,36);

- Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-VPQH ngày 29/6/2018 của Văn phòng Quốc hội hợp nhất Luật Thể dục, thể thao; (Gồm các điều: 4,6,8,10,11,12,13);

- Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-VPQH ngày 23/7/2013 của Văn phòng Quốc hội hợp nhất Luật Di sản văn hóa (Gồm các điều 13,28,54).

- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BTTTT ngày 10/5/2018 của Bộ thông tin truyền thông về quản lý, cung cấp, sử dụng, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng (Gồm các điều: 5,8,9,10,35,36,37).

6. Chức danh công chức Tài chính – Kế toán

- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13, ngày 25/6/2015 gồm các Điều: 8, 9, 10, 12, 15, 44, 52, 59, 64, 65;

- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 các Điều: 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 16, 18, 19, 22, 24, 26, 27, 29, 30, 31, 40, 41, 42, 51, 52;

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 gồm các Điều: 16, 17, 18, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 38, 39, 40, 41, 43, 44, 45;

- Thông tư số 70/2019/QĐ-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã (Toàn bộ thông tư);

- Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, các Điều: 5, 6, 19, 20, 21, 33, 34, 35;

- Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính của xã, phường, thị trấn (toàn bộ thông tư);

- Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị (toàn bộ Quyết định);

- Nghị quyết số 103/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh quy định về phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (toàn bộ Nghị quyết);

Hội đồng thi tuyển thông báo danh mục tài liệu (Phần kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành) để các thí sinh tham dự kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2024 được biết để ôn tập./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các thành viên Hội đồng thi tuyển;
- Ban Giám sát Hội đồng thi tuyển;
- Công thông tin điện tử huyện (để đăng tải);
- Trung tâm Văn hóa - Truyền thông (để thông báo);
- UBND các xã (để niêm yết);
- Các thí sinh tham gia thi tuyển;
- Lưu: HĐTT.

**TM. HỘI ĐỒNG THI TUYỂN
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Dương Thị Vân Anh**